

UBND TỈNH HUNG YÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDDĐT-QLCL
V/v Hướng dẫn tuyển sinh vào các
cơ sở giáo dục mầm non, lớp 1 và
lớp 6 năm học 2026-2027

Hung Yên, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Trường phổ thông có nhiều cấp học trực thuộc Sở;
- Trường TH, THCS và THPT Quách Đình Bảo.

Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ Trường mầm non; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành Điều lệ Trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 09/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục mầm non; Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông; Công văn số 114/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 về việc lựa chọn, công bố môn thi thứ ba và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển trong tuyển sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông; Công văn số 621/BGDĐT-GDPT ngày 05/02/2026 về việc tăng cường quản lý, chỉ đạo công tác tuyển sinh mầm non, tuyển sinh đầu cấp tiểu học, trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2026-2027 và các quy định hiện hành;

Căn cứ Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên.

Sở GDĐT hướng dẫn tuyển sinh vào các cơ sở giáo dục mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2026-2027 như sau:

I. Yêu cầu chung

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế tuyển sinh, đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, an toàn, công bằng và nghiêm túc; hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học.

2. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và mầm non cho trẻ 5 tuổi, hoàn thành phổ cập cho trẻ em từ 3-5 tuổi. Việc tuyển sinh tiểu học và trung học cơ sở (THCS) được tổ chức trên cơ sở thực hiện đầy đủ trách nhiệm của nhà nước về giáo dục bắt buộc, bảo đảm mọi trẻ em, học sinh

trong độ tuổi đều được tiếp cận giáo dục phổ thông cơ bản và hoàn thành nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tạo điều kiện cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đi học; chú trọng huy động trẻ khuyết tật diện hòa nhập đến trường học.

3. Công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo các nội dung: chỉ tiêu tuyển sinh, địa bàn tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

4. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tăng cường cơ sở vật chất cho các trường, giảm số học sinh trên một lớp.

5. Các trường không được vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

II. Tổ chức tuyển sinh

1. Phân địa bàn tuyển sinh

1.1. Ủy ban nhân dân (UBND) xã, phường chỉ đạo các trường trên địa bàn điều tra chính xác số trẻ, học sinh ở từng độ tuổi trên địa bàn; phân địa bàn tuyển sinh phù hợp với điều kiện địa lý, cơ sở vật chất, đội ngũ của từng trường; giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở các trường. Các xã, phường có số lượng trẻ, học sinh quá đông mà các trường trên địa bàn không đáp ứng đủ điều kiện tiếp nhận, chủ động phối hợp với các xã, phường lân cận để tạo điều kiện đảm bảo 100% trẻ, học sinh thuộc diện phổ cập được đi học.

1.2. Không phân địa bàn tuyển sinh đối với các trường THCS công lập “trọng điểm”, “chất lượng cao” theo đơn vị hành chính cấp huyện (cũ) để tuyển học sinh có năng lực trong và ngoài địa bàn xã, phường nhằm mục tiêu phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, tạo nguồn tuyển sinh chất lượng cao cho các trường THPT chuyên. Trường hợp nhà trường đồng thời được giao thực hiện nhiệm vụ phổ cập trên địa bàn, ngoài chỉ tiêu để thực hiện nhiệm vụ phổ cập, UBND xã, phường giao chỉ tiêu riêng để tuyển sinh các lớp chất lượng cao.

1.3. Không phân địa bàn tuyển sinh đối với các trường tư thục; trường phổ thông có cấp học tiểu học, THCS trực thuộc các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

2. Tuyển sinh vào các cơ sở giáo dục mầm non

2.1. UBND xã, phường chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng; phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố, thôn, xóm về công tác tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi để cha mẹ của trẻ hiểu, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và địa bàn tuyển sinh quy định; đảm bảo các điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3-5 tuổi trên địa bàn.

2.2. Các cơ sở giáo dục mầm non thông báo công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi; tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư đến trường theo quy định. Tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

2.3. Đăng ký tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh

a) Đăng ký tuyển sinh: Đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến trên phần mềm tuyển sinh đầu cấp. Trường hợp không thể đăng ký trực tuyến thì thực hiện đăng ký trực tiếp tại cơ sở giáo dục.

b) Thời gian tuyển sinh: Hoàn thành tuyển sinh trước ngày 31/7/2026.

c) Hồ sơ tuyển sinh: Phiếu đăng ký xét tuyển (in phiếu trên hệ thống tuyển sinh đầu cấp); bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

3. Tuyển sinh vào lớp 1

3.1. Địa bàn tuyển sinh: Thực hiện tuyển sinh theo địa bàn tuyển sinh do UBND xã, phường quy định.

3.2. Tuổi tuyển sinh: Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2020). Trẻ em khuyết tật, kém phát triển về thể lực hoặc trí tuệ, trẻ em người dân tộc thiểu số, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em ở nước ngoài về nước, con em người nước ngoài học tập, làm việc ở Việt Nam có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi; không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1. Trường hợp trẻ em vào học lớp một vượt quá 03 tuổi so với quy định sẽ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định.

3.3. Phương thức tuyển sinh: Thực hiện theo phương thức xét tuyển.

3.4. Đăng ký tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh

a) Đăng ký tuyển sinh: Đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến trên phần mềm tuyển sinh đầu cấp. Trường hợp không thể đăng ký trực tuyến thì thực hiện đăng ký trực tiếp tại trường.

b) Thời gian tuyển sinh: Hoàn thành tuyển sinh trước ngày 31/7/2026.

c) Hồ sơ tuyển sinh: Phiếu đăng ký xét tuyển (in phiếu trên hệ thống tuyển sinh đầu cấp); bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

4. Tuyển sinh vào lớp 6

4.1. Địa bàn tuyển sinh: Thực hiện tuyển sinh theo địa bàn tuyển sinh do UBND xã, phường quy định.

4.2. Đối tượng, tuổi tuyển sinh:

a) Đối tượng tuyển sinh: Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

b) Tuổi tuyển sinh: Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2015). Những trường hợp đặc biệt: Những học sinh được học vượt lớp hoặc học

sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học. Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

4.3. Phương thức tuyển sinh:

4.3.1. Tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển: Những học sinh đảm bảo quy định về đối tượng, tuổi tuyển sinh tại mục 4.2 thì được xét tuyển vào trường THCS.

4.3.2. Đối với các trường THCS công lập “trọng điểm”, “chất lượng cao” theo đơn vị hành chính cấp huyện (cũ):

a) Nếu số học sinh đăng kí dự tuyển không vượt quá chỉ tiêu được giao: Tổ chức xét tuyển.

b) Nếu số học sinh đăng kí dự tuyển vượt quá chỉ tiêu được giao: Tổ chức đánh giá năng lực học sinh.

- Việc đánh giá năng lực học sinh thực hiện theo hình thức bài kiểm tra viết, chọn một trong hai phương án sau:

+ Phương án 1: Tổ chức 01 bài tổ hợp gồm các môn học: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh; thời gian làm bài: 60 phút/bài.

+ Phương án 2: Tổ chức 02 bài kiểm tra các môn Toán, Tiếng Việt; thời gian làm bài: 45 phút/bài.

- Nội dung bài đánh giá năng lực nằm trong chương trình lớp 5.

c) Sau khi hoàn thành tuyển đủ chỉ tiêu vào các lớp chất lượng cao, tiếp tục thực hiện tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển đối với các chỉ tiêu được giao nhằm đảm bảo thực hiện việc phổ cập trên địa bàn.

4.3.3. Đối với các trường không phân địa bàn tuyển sinh (trường THCS tự thực; trường phổ thông có cấp học THCS trực thuộc các trường cao đẳng): Tổ chức xét tuyển hoặc đánh giá năng lực học sinh theo một trong các hình thức: hỏi-đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm...

4.4. Đăng ký tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh

a) Đăng ký tuyển sinh: Đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến trên phần mềm tuyển sinh đầu cấp. Trường hợp không thể đăng ký trực tuyến thì thực hiện đăng ký trực tiếp tại trường.

b) Thời gian tuyển sinh:

- Đối với các trường tuyển sinh bằng đánh giá năng lực: Hoàn thành tuyển sinh trước 25/6/2026.

- Đối với các trường tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển: Hoàn thành tuyển sinh trước ngày 31/7/2026.

c) Hồ sơ tuyển sinh: Phiếu đăng ký xét tuyển (in phiếu trên hệ thống tuyển sinh đầu cấp); bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ; bản sao Giấy khai sinh hợp lệ; Quyết định cho phép học vượt lớp (nếu có).

4.5. Hội đồng tuyển sinh THCS

a) Mỗi trường phổ thông có cấp học THCS thành lập 01 Hội đồng tuyển sinh trung học cơ sở. Thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng; Phó chủ tịch là Phó hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn; Thư kí và Ủy viên là giáo viên, nhân viên của nhà trường.

b) Hội đồng tuyển sinh các trường THCS, trường TH và THCS do Chủ tịch uỷ ban nhân dân xã, phường quyết định thành lập. Hội đồng tuyển sinh các trường phổ thông có nhiều cấp học trực thuộc Sở do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập. Hội đồng tuyển sinh trường TH và THCS Hưng Yên do Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cộng đồng quyết định thành lập; Hội đồng tuyển sinh trường TH, THCS và THPT Quách Đình Bảo do Hiệu trưởng trường Cao đẳng sư phạm Thái Bình quyết định thành lập.

c) Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh: Xây dựng kế hoạch tuyển sinh; tổ chức thực hiện việc đăng kí tuyển sinh; thực hiện việc xét tuyển; đề xuất danh sách học sinh trúng tuyển; đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức có thành tích; đề nghị xử lý đối với cá nhân, tổ chức vi phạm quy chế tuyển sinh. Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của hội đồng tuyển sinh do đơn vị ra quyết định thành lập Hội đồng quy định.

4.6. Quy trình tuyển sinh THCS

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường phê duyệt kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở của xã, phường. Kế hoạch tuyển sinh bao gồm các nội dung cơ bản sau: đối tượng tuyển sinh; chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh; tiêu chí xét tuyển; thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh. Kế hoạch tuyển sinh được công bố trước ngày 31/3/2026.

Đối với các trường phổ thông có nhiều cấp học trực thuộc Sở, kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Đối với trường TH và THCS Hưng Yên; trường TH, THCS và THPT Quách Đình Bảo, kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở do Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cộng đồng, Hiệu trưởng trường Cao đẳng sư phạm Thái Bình phê duyệt sau khi thống nhất với UBND cấp xã nơi trường đặt địa điểm.

c) Căn cứ kế hoạch tuyển sinh của xã, phường, Hội đồng tuyển sinh xây dựng và thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh của nhà trường; tổ chức việc đăng kí tuyển sinh, tiếp nhận và chuẩn bị nội dung đăng kí tuyển sinh.

d) Hội đồng tuyển sinh tổ chức việc xét tuyển theo kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt; đề xuất danh sách học sinh trúng tuyển với Hiệu trưởng nhà trường để trình Chủ tịch UBND xã, phường, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường cao đẳng trực tiếp quản lý phê duyệt.

đ) Đối với những học sinh không trúng tuyển vào trường theo nguyện vọng đăng ký, UBND xã, phường hướng dẫn để học sinh được xét tuyển vào các trường khác trên địa bàn đảm bảo thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục THCS theo quy định.

III. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị

1. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Chỉ đạo công tác tuyển sinh đối với các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

b) Chỉ đạo điều tra số trẻ, học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh vào các cơ sở giáo dục trên địa bàn; trên cơ sở đó thực hiện việc giao chỉ tiêu, phân địa bàn tuyển sinh cho từng đơn vị bảo đảm phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ và thuận lợi cho việc học tập của trẻ, học sinh.

c) Ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh; hướng dẫn công tác tuyển sinh trên địa bàn.

d) Thành lập Hội đồng tuyển sinh các trường trung học cơ sở phạm vi quản lý.

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh theo kế hoạch; phê duyệt kết quả tuyển sinh.

e) Hướng dẫn cụ thể việc đăng ký tuyển sinh; quy định cụ thể việc tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực học sinh bao gồm công tác ra đề, coi, chấm, phúc khảo bài kiểm tra...

g) Tổ chức kiểm tra công tác tuyển sinh; báo cáo về công tác tuyển sinh với Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi hoàn thành công tác tuyển sinh.

2. Cơ sở giáo dục

a) Tổ chức điều tra số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn, đảm bảo số liệu chính xác phục vụ công tác tuyển sinh.

b) Thông báo công khai trên trang thông tin điện tử và tại cơ sở giáo dục về địa bàn tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian, phương thức tuyển sinh ít nhất 30 ngày trước khi thực hiện tuyển sinh.

c) Chuẩn bị cơ sở vật chất; thành lập tổ công tác hỗ trợ học sinh, cha mẹ học sinh và triển khai tuyển sinh trực tuyến của cơ sở giáo dục.

d) Tham mưu đề xuất Danh sách Hội đồng tuyển sinh trung học cơ sở, trình cơ quan quản lý trực tiếp ra quyết định thành lập.

đ) Tổ chức tuyển sinh theo kế hoạch đã được phê duyệt; lập danh sách học sinh trúng tuyển trình UBND xã, phường/ cơ quan quản lý trực tiếp phê duyệt.

e) Tuyển sinh học sinh khuyết tật có nhu cầu học theo quy định.

g) Tiếp nhận khiếu nại, giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề liên quan đến công tác tuyển sinh; báo cáo kết quả tuyển sinh và lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

Trên đây là hướng dẫn tuyển sinh vào các cơ sở giáo dục mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2026-2027. Đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tuyển sinh, nếu có vướng mắc, các đơn vị liên hệ với Sở Giáo dục và Đào tạo (đồng chí Lê Tường Đan, chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng, số điện thoại 0366582430) để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (để báo cáo) ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- UBND xã, phường;
- Công TTĐT Sở GDĐT;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên; | (để tuyên truyền);
- Các trường: CĐSP Thái Bình, CĐ cộng đồng Hưng Yên;
- Lưu: VT, QLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Xuân Quyết